

Số: 19 /2011/NQ-HĐND

Đà Lạt, ngày 31 tháng 8 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

Về mức thu học phí tại các trường cao đẳng, trung cấp công lập do địa phương quản lý từ năm học 2011 - 2012 đến năm học 2014 - 2015.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA VIII KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giáo dục

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3749/TTr-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc đề nghị quy định mức thu học phí tại các trường cao đẳng, trung cấp công lập do địa phương quản lý từ năm học 2011 - 2012 đến năm học 2014 - 2015; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu tham dự kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa VIII kỳ họp thứ 2 nhất trí quy định mức thu học phí tại các trường cao đẳng, trung cấp công lập do địa phương quản lý từ năm học 2011 - 2012 đến năm học 2014 - 2015 như sau:

1. Mức thu học phí đào tạo chính quy trung cấp chuyên nghiệp:

Đơn vị: đồng/tháng/học sinh

Nhóm ngành	Năm học 2011 - 2012	Năm học 2012 - 2013	Năm học 2013 - 2014	Năm học 2014 - 2015
1. Khoa học xã hội, kinh tế, luật; nông, lâm, thủy sản	170.000	200.000	240.000	270.000
Nhóm ngành	Năm học 2011 - 2012	Năm học 2012 - 2013	Năm học 2013 - 2014	Năm học 2014 - 2015
2. Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch	190.000	230.000	280.000	320.000
3. Y dược	320.000	400.000	480.000	560.000

2. Mức thu học phí đào tạo chính quy cao đẳng chuyên nghiệp:

Đơn vị: đồng/tháng/sinh viên

Nhóm ngành	Năm học 2011 - 2012	Năm học 2012 - 2013	Năm học 2013 - 2014	Năm học 2014 - 2015
1. Khoa học xã hội, kinh tế, luật; nông, lâm, thủy sản	230.000	270.000	310.000	350.000
2. Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch	250.000	310.000	360.000	420.000
3. Y dược	360.000	450.000	540.000	640.000

3. Mức thu học phí đào tạo chính quy trung cấp nghề:

Đơn vị: đồng/tháng/học sinh

Mã nghề	Năm học 2011 - 2012	Năm học 2012 - 2013	Năm học 2013 - 2014	Năm học 2014 - 2015
1. Nhân văn: khoa học xã hội và hành vi; kinh doanh và quản lý; dịch vụ xã hội	140.000	150.000	160.000	170.000
2. Nông, lâm nghiệp và thủy sản	160.000	170.000	180.000	190.000
3. Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân	180.000	190.000	200.000	210.000
4. Máy tính và công nghệ thông tin; công nghệ kỹ thuật	260.000	270.000	290.000	300.000
5. Khác	280.000	290.000	310.000	330.000

4. Mức thu học phí đào tạo chính quy cao đẳng nghề:

Đơn vị: đồng/tháng/sinh viên

Mã nghề	Năm học 2011 - 2012	Năm học 2012 - 2013	Năm học 2013 - 2014	Năm học 2014 - 2015
1. Nhân văn: khoa học xã hội và hành vi; kinh doanh và quản lý; dịch vụ xã hội	180.000	190.000	200.000	210.000
2. Nông, lâm nghiệp và thủy sản	220.000	230.000	240.000	250.000
3. Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân	220.000	240.000	250.000	270.000
4. Máy tính và công nghệ thông tin; công nghệ kỹ thuật	330.000	350.000	370.000	390.000
5. Khác	350.000	380.000	400.000	420.000

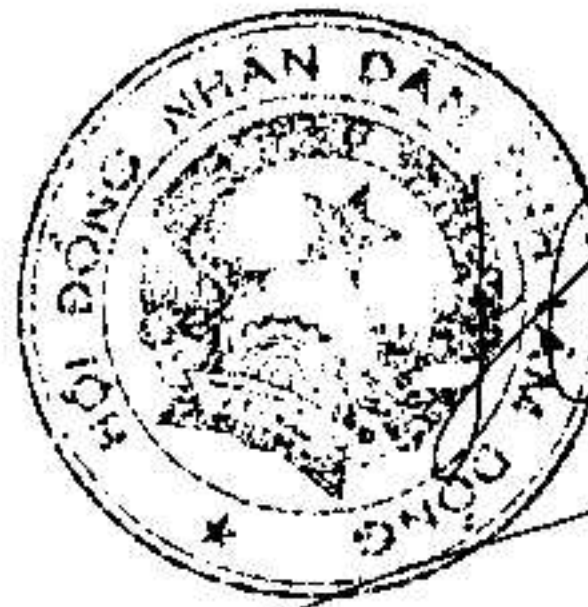
Điều 2. Giao UBND tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa VIII - kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 31 tháng 8 năm 2011 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, VPQH, VPCIN, VPCP;
- Bộ GD và ĐT, Bộ TC, Bộ LĐ-TB và XH;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ TP;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa VIII;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP HĐND, VP UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, TP;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo LĐ;
- TT Công báo;
- Lưu VP-HS kỳ họp, PCT HĐND tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Thị Thu Hồng